

KẾ HOẠCH
Chiến lược và phát triển trường MN Bến Thành
Giai đoạn 2020 – 2025

Căn cứ Kế hoạch số 14/KH-GDDT ngày 14/4/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Thủ Đức về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2019 – 2025 trên địa bàn quận Thủ Đức;

Trường Mầm non xây dựng chiến lược và phát triển Trường Mầm non Bến Thành giai đoạn 2020 – 2025 theo Đề án phát triển Giáo dục mầm non như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Trường Mầm non Bến Thành được xây dựng và đi vào hoạt động từ năm 2018 theo Quyết định số 5054/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức.

Trường tọa lạc tại địa chỉ 124A1, đường số 2, khu phố 9, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường được đầu tư xây dựng với tổng diện tích là 1.179,6m², nằm trên vị trí thuận lợi, thoáng mát phù hợp với môi trường sư phạm của trẻ. Trường có quy mô 01 trệt 01 tầng lửng và 04 tầng lầu gồm 07 phòng học và 02 phòng chức năng, với trang thiết bị đồng bộ đáp ứng cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ theo yêu cầu.

I. MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG

1. Số liệu cụ thể

Năm học 2020-2021, trường đáp ứng tốt nhu cầu gửi trẻ của cha mẹ học sinh, trong đó:

- Tổng số nhóm, lớp: 06 lớp (trong đó: 02 nhóm trẻ và 04 lớp mẫu giáo).
- Tổng số trẻ toàn trường: 84 trẻ (bình quân 14 trẻ/lớp).
- 100 % trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục Mầm Non.
- 100% trẻ phát triển thể lực tốt.

- 06/06 nhóm, lớp đã triển khai thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non được ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT, ngày 30 tháng 12 năm 2016 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Phân tích mặt mạnh, mặt yếu

2.1. Công tác quản lý

*** Tích cực:**

- Cán bộ quản lý: Có phương pháp làm việc khoa học, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Có kế hoạch làm việc mang tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức điều hành và kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất.

*** Hạn chế:**

- Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên đôi lúc còn mang tính động viên, khích lệ.

2.2. Đội ngũ cán bộ - giáo viên- nhân viên

*** Tích cực:**

- 100% Cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn từ trung cấp đến Đại học (58% giáo viên đạt chuẩn), đáp ứng yêu cầu chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ;

- 58% CBGV có chứng chỉ ứng dụng CNTT, ngoại ngữ phục vụ công tác chuyên môn.

Thành phần	Tổng số	Trình độ chuyên môn				Trình độ chính trị		Tin học			Ngoại ngữ			Ghi chú
		Trên ĐH	ĐH	CD	TC	SC	TC	A	B	C	A	B	C	
CBQL	02		02				01		02			02		
GV	10		04	01	05			05	05		05	05		Đang học - ĐHMN: 3
NV	08		01		02			01	01					

- Đội ngũ giáo viên- nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu trẻ, nhận thức tốt những yêu cầu đổi mới hiện nay, năng động, sáng tạo trong công tác, tạo được lòng tin đối với cha mẹ học sinh, luôn đoàn kết gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển.

- Giáo viên - nhân viên được tham gia các chuyên đề do Sở, Phòng và trường tổ chức hằng năm, tích cực trong việc tự học, tự rèn nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

*** Hạn chế:**

- Tỷ lệ giáo viên có trình độ đạt chuẩn còn hạn chế 05/12 (42%).

2.3. Chất lượng giáo dục

*** Tích cực:**

- CBQL- GV có nhận thức và năng lực đảm bảo về yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ.

- 100% giáo viên tổ chức thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non, xây dựng các hoạt động phù hợp đặc điểm tâm sinh lý trẻ, đảm bảo mục tiêu giúp trẻ phát triển toàn diện.

- Việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng “Lấy trẻ làm trung tâm” đã góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ của nhà trường; 100% trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi được chuẩn bị tốt tâm thế để vào lớp Một phổ thông.

- Đa số trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp với mọi người và lễ phép với người lớn; thương yêu bạn bè, tích cực tham gia các hoạt động và có được một số kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi.

- CBQL-GV vận dụng ứng dụng CNTT trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục đạt hiệu quả.

*** Hạn chế:**

- Một số giáo viên mới, trẻ nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Một vài giáo viên chưa linh hoạt trong tổ chức tiết dạy và sử dụng học cụ.

2.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

*** Tích cực:**

- Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn; có đủ các phòng chức năng (Phòng âm nhạc, phòng thể dục) với các trang thiết bị phục vụ cho nhu cầu hoạt động của giáo viên và trẻ. CBQL nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu, phối hợp với địa phương và cha mẹ học sinh để thực hiện xã hội hóa giáo dục.

- Các lớp được trang bị các thiết bị, đồ dùng đồ chơi theo danh mục trang thiết bị dạy học dành cho trẻ mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng nhu cầu chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo hướng hiện đại, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. Sân trường có các loại đồ chơi phục vụ nhu cầu vui chơi của trẻ.

- 06/06 nhóm, lớp có nhà vệ sinh cô, trẻ riêng biệt, tiện lợi cho trẻ và thuận tiện cho giáo viên trong việc bao quát trẻ; các nhóm trẻ nhà trẻ được lót sàn gỗ.

- Nhà bếp có đầy đủ các trang thiết bị phục vụ cho việc tổ chức ăn bán trú tại trường

*** Hạn chế:**

- Diện tích sân chơi nhà trường hơi nhỏ và đồ chơi còn hạn chế.

II. MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI:

- Trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương.

- Tình hình an ninh trật tự trước cổng trường trong giờ đón trả trẻ luôn được đảm bảo an toàn.

- Yêu cầu đổi mới giáo dục đòi hỏi năng lực chuyên môn của đội ngũ, trong đó có yêu cầu về ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý; trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của đội ngũ phải cao.

B. CÁC VẤN ĐỀ CHIẾN LƯỢC, PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2020-2025

I. MỤC TIÊU

A. Mục tiêu chung

Củng cố, phát triển trường lớp của nhà trường phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của Quận và Thành phố, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Đồng thời, đáp ứng, phù hợp định hướng phát triển khu đô thị sáng tạo tương tác của phía Đông Thành phố.

Đa dạng hóa các phương thức, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo hướng đạt chuẩn chất lượng giáo dục mầm non trong khu vực và quốc tế.

Củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, chuẩn bị tốt cho trẻ học lớp Một; tăng tỷ lệ huy động đối với trẻ dưới 5 tuổi, nhất là trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ.

Nâng cao phẩm chất đạo đức và năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn cán bộ quản lý giáo dục và chuẩn nghề nghiệp của giáo viên.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ CỦA GIAI ĐOẠN 2020-2025

1.1. Về quy mô, mạng lưới trường lớp:

Đến hết năm 2025, đảm bảo nhận được 100% các trẻ em ở các độ tuổi theo chỉ tiêu của kế hoạch đưa ra.

1.2. Về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ:

Duy trì và giữ vững 100% trẻ học bán trú.

Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi dưới mức 1%.

Tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì được khống chế.

1.3. Về đội ngũ giáo viên:

Phấn đấu đến hết năm 2025, có đủ giáo viên theo quy định, có 90% giáo viên đạt trình độ từ Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên; 90% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên.

Cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ ngoại ngữ đạt yêu cầu.

1.4. Cơ sở vật chất trường, lớp:

Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/nhóm; tỷ lệ phòng kiên cố đạt 100%; đảm bảo 100% nhóm, lớp được trang bị đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định. Duy trì việc sử dụng mạng internet.

Sửa chữa một số hạng mục của trường từ kinh phí của đơn vị:

- + Sơn toàn trường;
- + Sửa chữa hệ thống điện, nước của trường;
- + Tiếp tục làm hồ sơ kiểm định hệ thống phòng cháy chữa cháy;
- + Trang bị, bổ sung thêm một số đồ dùng ăn uống, đồ dùng nhà bếp
- + Sửa nhà vệ sinh của trẻ và cô.
- + Chống thấm các nhà vệ sinh;
- + Trang bị đồ chơi trong lớp, ngoài trời.

1.5. Về kiểm định chất lượng giáo dục:

Thực hiện công tác đánh giá theo quy định mỗi năm, chú trọng thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng đạt hiệu quả.

1.6. Về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi:

Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ; tiếp tục duy trì đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, tỷ lệ hoàn thành chương trình mầm non cho trẻ em 5 tuổi đạt 100%.

C. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền về công tác chính trị tư tưởng

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, sáng tạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị gắn với đặc thù của ngành là thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và chủ đề tư tưởng “Sống có trách nhiệm” của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống; tinh thần yêu nước trong đội ngũ và học sinh. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của Chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Tăng cường công tác quản lý, thực hiện tốt công tác phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học. Xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai

nạn thương tích, chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

2. Đổi mới công tác quản lý giáo dục mầm non.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc phát triển giáo dục mầm non.

Đổi mới công tác quản lý của nhà trường; nâng cao năng lực tự chủ, trách nhiệm của đơn vị.

Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục đảm bảo thực chất, hiệu quả, tránh hình thức để giảm tải cho giáo viên mầm non.

Phối hợp với các đoàn thể giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách pháp luật của Nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho trẻ và người lao động.

Thực hiện đồng bộ và hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục mầm non và trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, đảm bảo tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, cộng đồng, gia đình về vai trò, vị trí của giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân và trong phát triển nguồn nhân lực.

Xây dựng kế hoạch thông tin, truyền thông; chuyên mục về giáo dục mầm non trên các phương tiện thông tin khác nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cộng đồng, gia đình về vai trò, vị trí của giáo dục mầm non.

4. Đổi mới nội dung, chương trình giáo dục mầm non

Thực hiện các giải pháp để đảm bảo điều kiện thực hiện chương trình giáo dục mầm non; phát triển các điều kiện hoạt động của nhà trường theo các tiêu chí của trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; đặc biệt xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Đổi mới hoạt động chuyên môn trong nhà trường; đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục mầm non; vận dụng các phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới phù hợp với thực tiễn để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ; rà soát, đánh giá về chương trình giáo dục mầm non.

Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên các nhóm lớp.

Tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ đối với trẻ lứa tuổi Mẫu giáo.

Tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên, cha mẹ trẻ về phát hiện sớm, can thiệp sớm đối với trẻ em có nguy cơ chậm phát triển và trẻ em khuyết tật; đẩy mạnh giáo dục hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật.

5. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ mầm non

Hỗ trợ phòng, chống suy dinh dưỡng đối với trẻ mầm non thông qua chế độ chăm sóc dinh dưỡng phù hợp, kết hợp với giáo dục phát triển vận động.

Lựa chọn, nhân rộng các mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

Phổ biến tài liệu, kiến thức và kỹ năng cơ bản về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho cha mẹ trẻ và cộng đồng.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục mầm non.

Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên mầm non để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non cốt cán; bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, chuẩn hiệu trưởng, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cán bộ quản lý, giáo viên mầm non. Chú trọng bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao năng lực thực tiễn cho giáo viên.

7. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non

Thường xuyên bổ sung, sửa chữa các cơ sở vật chất của nhà trường, đảm bảo tốt công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

8. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục

Phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phát triển giáo dục mầm non.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Xây dựng và phổ biến kế hoạch chiến lược: Căn cứ vào kế hoạch của Phòng giáo dục và tình hình thực tế của đơn vị, Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch chiến lược và phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Theo nhiệm vụ được phân công, Phó Hiệu trưởng và Tổ trưởng các khối, tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đề xuất giải pháp thực hiện và kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

3. Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học, đề xuất các giải pháp thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

4. Định kỳ hàng năm đơn vị, tổ chức kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch. Qua đó, có thể điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường./.

DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT

HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Tươi